

Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2018

## **QUY CHẾ**

**Về tổ chức và hoạt động của tổ chức Chi hội, Tổ hội  
thuộc Hội Chủ rừng Việt Nam ở các địa phương và cơ sở**

### **BAN THƯỜNG VỤ HỘI CHỦ RỪNG VIỆT NAM**

- Căn cứ Điều lệ Hội Chủ rừng Việt Nam được Đại hội thành lập Hội thông qua ngày 9/11/2016 và được Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 1795/QĐ-BNV ngày 17/05/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

- Căn cứ Đề án về tổ chức và hoạt động của các tổ chức thuộc Hội ở các địa phương và cơ sở (số 05/HCRVN ngày 06/04/2018 của Hội Chủ rừng Việt Nam);

- Căn cứ thực tế tổ chức và hoạt động của các Chi hội, Tổ hội thuộc Hội Chủ rừng Việt Nam.

Nay ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi hội, Tổ hội cơ sở (sau đây gọi là Tổ hội) với những nội dung chính như sau:

#### **I. Chức năng nhiệm vụ của tổ chức Chi hội, Tổ hội thuộc Hội Chủ rừng Việt Nam (HCRVN)**

1. Chi hội, Tổ hội là tổ chức liên kết tự nguyện các hội viên chủ yếu thuộc cùng một loại chủ rừng (như: cùng là hộ gia đình; cùng là cộng đồng dân cư; các Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng; cùng là doanh nghiệp như công ty lâm nghiệp..) có các quyền, nghĩa vụ, lợi ích, các quan tâm hay sở thích tương tự nhau, ở cùng một địa bàn (một hay nhiều thôn bản, một xã, một huyện hay một tỉnh). Chi hội, Tổ hội là tổ chức cơ sở cơ bản của Hội Chủ rừng Việt Nam được thành lập ở các địa phương trong cả nước.

Mỗi chi hội có từ 10 đến không quá 100 hội viên. Các chi hội có đông hội viên có thể thành lập các Tổ hội thuộc chi hội. (Tổ hội thuộc chi hội không phải là tổ chức cơ sở của hội; chỉ có chi hội do Ban Thường vụ Hội Chủ rừng Việt Nam quyết định thành lập mới là tổ chức cơ sở của Hội Chủ rừng Việt Nam)

Đối với những địa phương có nhiều hội viên, có thể thành lập nhiều chi hội cơ sở.

Tổ hội cơ sở của HCRVN (sau đây gọi chung là Tổ hội): Địa phương có từ 3 đến 10 hội viên được thành lập Tổ hội là tổ chức cơ sở thuộc Hội Chủ rừng Việt Nam.

Các địa phương có nhiều các Chi hội, Tổ hội cơ sở có thể hình thành các Liên chi hội (có hướng dẫn cụ thể tại văn bản khác).

Các Chi hội, Tổ hội (tổ chức cơ sở hội) hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Hội Chủ rừng Việt Nam. Các tổ chức cơ sở hội không có tài khoản và con dấu riêng. Ban Thường vụ Hội Chủ rừng Việt Nam quyết định thành lập hoặc giải thể tổ chức cơ sở thuộc Hội.

2. Tổ chức cơ sở hội có nhiệm vụ liên kết các hội viên của hội để tổ chức thực hiện các hoạt động của tổ chức cơ sở hội và triển khai thực hiện các kế hoạch hoạt động của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Hội Chủ rừng Việt Nam.

Chi hội, Tổ hội là tổ chức trực tiếp quản lý hội viên, có liên hệ thường xuyên với Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Hội Chủ rừng Việt Nam thông qua việc báo cáo về tâm tư, nguyện vọng của hội viên và nhận các thông tin từ Ban Chấp hành và Ban Thường vụ HCRVN và các cơ quan của HCRVN, đồng thời phản ánh với các cơ quan chính quyền địa phương những vấn đề liên quan.

Các Chi hội, Tổ hội cơ sở đề nghị với Ban Thường vụ HCRVN về kết nạp hội viên, về khen thưởng, kỷ luật hội viên.. và giải quyết các công việc khác do Ban Thường vụ HCRVN uỷ nhiệm.

## **II. Việc thành lập mới và tổ chức lại các Chi hội, Tổ hội cơ sở**

1- Căn cứ vào tình hình hội viên thực tế tại từng địa phương và cơ sở, Ban Thường vụ Hội sẽ trao đổi hoặc có văn bản thống nhất về việc thành lập Chi hội, Tổ hội cơ sở với tổ chức Đảng và chính quyền xã (nếu là tổ chức cơ sở hội trên địa bàn một xã), với Phòng Nội vụ và Phòng Nông nghiệp huyện (nếu là tổ chức cơ sở hội trên địa bàn một huyện) hoặc với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn (nếu là tổ chức cơ sở hội trên địa bàn nhiều địa phương trong tỉnh).

2- Dựa vào một số hội viên nòng cốt ban đầu, Ban Thường vụ hội (Chủ yếu là Thường trực hoặc đại diện Ban Thường vụ hội) sẽ trao đổi với các hội viên về việc thành lập tổ chức cơ sở hội và dự kiến các hoạt động cụ thể của tổ chức cơ sở hội sau khi được thành lập.

3- Căn cứ ý kiến của các địa phương (tại khoản 1 nêu trên), căn cứ vào các nội dung dự kiến hoạt động của tổ chức cơ sở hội sau khi được thành lập và khả

năng của các cán bộ chủ trì tổ chức cơ sở hội được dự kiến bầu vào ban chấp hành sau này, Ban Thường vụ Hội sẽ quyết định thành lập các Chi hội, Tổ hội cơ sở (đồng thời với việc quyết định công nhận hội viên mới, nếu có).

Tùy vào điều kiện cụ thể ở địa phương hay cơ sở, trong quyết định thành lập tổ chức hội cơ sở, Ban Thường vụ HCRVN có thể chỉ định Ban chấp hành lâm thời hoặc công nhận Ban chấp hành của tổ chức cơ sở hội, nếu đã có điều kiện tổ chức được đại hội của tổ chức cơ sở hội trước đó.

4- Căn cứ vào nhu cầu và điều kiện cụ thể về hội viên và nội dung hoạt động của các tổ chức cơ sở hội ở các địa phương, các Chi hội, Tổ hội cơ sở có thể được tổ chức, sắp xếp lại cho phù hợp.

Việc tổ chức lại các Chi hội, Tổ hội cơ sở về cơ bản cũng căn cứ vào các nội dung quy định nêu trên.

### **III. Đại hội Chi hội, Tổ hội cơ sở**

1- Đại hội toàn thể hội viên của các Chi hội, Tổ hội cơ sở được tiến hành 5 năm 1 lần hoặc theo chỉ đạo chung của Ban Thường vụ HCRVN để (1) Bầu Ban chấp hành Chi hội, Tổ hội, (2) Tham gia ý kiến vào những vấn đề lớn của tổ chức hội theo đề nghị của Ban Thường vụ HCRVN và (3) Quyết định những vấn đề quan trọng của tổ chức cơ sở hội.

2- Đại hội Chi hội, Tổ hội cơ sở do Ban chấp hành Chi hội, Tổ hội triệu tập hoặc do Ban Thường vụ HCRVN quyết định triệu tập, nếu ở cơ sở chưa có Ban chấp hành Chi hội, Tổ hội.

3- Đại hội Chi hội, Tổ hội cơ sở bầu Chủ tịch đoàn và Thư ký của đại hội để điều hành đại hội. Mọi quyết định của đại hội phải được biểu quyết với đa số trên 50% thành viên dự đại hội tán thành. Hình thức biểu quyết cụ thể do đại hội quyết định.

Kết quả và biên bản đại hội phải được báo cáo về Ban Thường vụ HCRVN.

### **IV. Ban chấp hành Chi hội, Tổ hội cơ sở**

1. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành (BCH) của tổ chức cơ sở hội do Đại hội toàn thể hội viên của tổ chức cơ sở hội quyết định trên cơ sở quy định tại Quy chế này và biểu quyết thông qua với trên 1/2 (một phần hai) số hội viên trong tổ chức cơ sở dự Đại hội tán thành.

Nhiệm kỳ của BCH tổ chức cơ sở hội theo nhiệm kỳ của BCH Hội Chủ rừng Việt Nam là 5 năm.

Số lượng thành viên BCH Chi hội, Tổ hội được bầu căn cứ vào số lượng hội viên trong Chi hội. Tổ hội cơ sở. Cụ thể như sau:

- Tổ hội cơ sở có từ 03 đến dưới 10 hội viên – có 01 Tổ hội trưởng và có thể có 1 Tổ hội phó;

- Chi hội có đến 30 hội viên – BCH Chi hội có thể có 3 thành viên, trong đó có 1 Chi hội trưởng, có thể 1 Chi hội phó và 1 ủy viên;

- Chi hội có từ 31 hội viên trở lên - BCH Chi hội có thể có 5 thành viên, trong đó có 1 Chi hội trưởng, 1-2 Chi hội phó và các Ủy viên.

## 2. Việc bầu cử BCH Chi hội hay Tổ hội cơ sở:

Đại hội nhiệm kỳ của Chi hội, Tổ hội cơ sở bầu cử trực tiếp BCH Chi hội, Tổ hội bằng phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay (do Đại hội quy định) trên cơ sở quá bán (trên 50%) số người dự đại hội tán thành.

Đại hội Chi hội, Tổ hội cơ sở cũng bầu trực tiếp Chi hội trưởng, Chi hội phó trong số các thành viên trong BCH được bầu (hay Tổ trưởng, Tổ phó) hoặc ủy quyền cho BCH phân công Chi hội trưởng, Chi hội phó.

Chủ tịch Hội Chủ rừng Việt Nam sẽ ra quyết định công nhận BCH tổ chức cơ sở dựa trên biên bản đại hội của tổ chức cơ sở hội và đề nghị của BCH tổ chức cơ sở hội.

3. Việc bổ sung hoặc miễn nhiệm thành viên trong BCH cơ sở hội do BCH cơ sở hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) số hội viên trong tổ chức cơ sở hội đề nghị; Chủ tịch Hội Chủ rừng Việt Nam ra quyết định việc bổ sung, miễn nhiệm thành viên trong BCH hội cơ sở.

## 4. Tiêu chuẩn ủy viên BCH Chi hội, Tổ hội cơ sở

- Là hội viên Hội Chủ rừng Việt Nam sinh hoạt trong tổ chức cơ sở hội, được hội viên tại đó tín nhiệm bầu lên;

- Có khả năng và điều kiện tổ chức thực hiện các hoạt động của tổ chức cơ sở hội;

## 5. Một số nội dung và cách thức hoạt động của BCH tổ chức cơ sở hội:

5.1. Ban Chấp hành của tổ chức cơ sở hội hoạt động theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

Ban chấp hành tổ chức cơ sở hội có liên hệ chặt chẽ với các tổ chức của Hội Chủ rừng Việt Nam, với tổ chức Đảng, chính quyền và các tổ chức hội khác ở địa phương

Ban chấp hành phân công các thành viên trong BCH phụ trách các nhiệm vụ của BCH và các mảng hoạt động của tổ chức cơ sở hội,

5.2. Ban chấp hành tổ chức cơ sở hội thường xuyên liên hệ với các hội viên; đề xuất các hoạt động của tổ chức cơ sở hội với Chi hội, Tổ hội và tổ chức các cuộc họp hoặc sinh hoạt của tổ chức hội cơ sở để thống nhất kế hoạch hoạt động; Thúc đẩy việc triển khai thực hiện các hoạt động của tổ chức cơ sở hội và của HCRVN; Tập hợp các ý kiến, tâm tư nguyện vọng của hội viên đưa vào nội dung các cuộc họp của Chi hội, Tổ hội để trao đổi và cùng nhau bàn các biện pháp giải quyết, hoặc báo cáo với các cơ quan có trách nhiệm ở địa phương để giải quyết, đồng thời báo cáo về Ban Thường vụ HCRVN.

5.3. Ban chấp hành tổ chức cơ sở hội có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý hội viên trong tổ chức hội (có sổ ghi chép danh sách hội viên, các biến động hội viên..); Đề nghị phát triển hội viên mới hoặc chấm dứt tư cách hội viên; Đề nghị khen thưởng - kỷ luật hội viên theo quy định.

5.4. Ban chấp hành tổ chức cơ sở hội thực hiện việc quản lý thu – chi hội phí của Chi hội, Tổ hội cơ sở và cuối năm báo cáo về Ban Thường vụ HCRVN (theo mẫu Sổ Thu - Chi hội phí do Ban Thường vụ HCRVN quy định).

5.5. Ban chấp hành tổ chức cơ sở hội có trách nhiệm làm báo cáo hoạt động hàng năm (bao gồm báo cáo công tác, báo cáo thu - chi hội phí) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Thường vụ Hội Chủ rừng Việt Nam.

6. Cấp trưởng của tổ chức cơ sở hội là người quyết định triệu tập cuộc họp của BCH hội cơ sở, trường hợp đặc biệt cấp trưởng uỷ nhiệm cho cấp phó triệu tập cuộc họp, nhưng nội dung cuộc họp phải được cấp trưởng nhất trí.

Ban chấp hành Chi hội, Tổ hội cơ sở có trách nhiệm thống nhất triệu tập các cuộc họp của Chi hội, Tổ hội cơ sở.

Các cuộc họp của BCH, cuộc họp của Chi hội, Tổ hội cơ sở đều được ghi biên bản. Ban chấp hành Chi hội, Tổ hội cơ sở có trách nhiệm ghi chép và quản lý sổ ghi biên bản các cuộc họp của BCH và của Chi hội, Tổ hội cơ sở.

7. Các thành viên của BCH có trách nhiệm sắp xếp thời gian để tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt và thực hiện tốt các hoạt động của BCH khi được phân công.

Uỷ viên Ban Chấp hành vì lý do sức khoẻ hoặc lý do chính đáng khác sau một năm không thể tham gia các hoạt động của BCH có thể làm đơn xin rút khỏi BCH để BCH hội cơ sở đề nghị Ban Thường vụ Hội Chủ rừng Việt Nam quyết định bổ sung nhằm đảm bảo hoạt động của BCH hội cơ sở được thuận lợi.

Trường hợp có trên 1/2 (một phần hai) hội viên trong tổ chức cơ sở hội đề nghị xem xét tư cách về một thành viên Ban Chấp hành hội cơ sở thì BCH hội cơ sở báo cáo về Ban Thường vụ Hội Chủ rừng Việt Nam cho ý kiến chỉ đạo. Nếu phải xem xét miễn nhiệm, thì BCH hội cơ sở triệu tập toàn thể hội viên trong đơn vị họp để xem xét và biểu quyết việc miễn nhiệm này. Nếu có trên 1/2 (một phần

hai) hội viên biểu quyết miễn nhiệm thì có thể xem xét bầu bổ sung ngay người thay thế vào BCH và báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Hội Chủ rừng Việt Nam.

## **V. Nội dung và cách thức hoạt động của các Chi hội, Tổ hội cơ sở**

1. Các hoạt động của Chi hội, Tổ hội cơ sở thuộc Hội Chủ rừng Việt Nam thực hiện theo phương thức hoạt động của một tổ chức xã hội nghề nghiệp, bao gồm các hoạt động liên kết các hội viên nhằm giúp đỡ nhau để mọi hội viên thực hiện được các quyền và nghĩa vụ của chủ rừng theo quy định của pháp luật, cùng nhau bảo vệ và phát triển rừng nhằm đạt được lợi ích tối đa của mỗi hội viên.

2. Các hoạt động cụ thể của Chi hội, Tổ hội cơ sở là các hoạt động được chính các hội viên lựa chọn và thực hiện trên cơ sở cùng nhau thống nhất giải quyết những vấn đề/khó khăn mà các hội viên thường gặp phải và khả năng/nguồn lực của Chi hội, Tổ hội cơ sở.

Các khó khăn cụ thể của mỗi hội viên (là một chủ rừng) có thể là: (1) Khó khăn về hoàn chỉnh hồ sơ tài liệu về đất và rừng của chủ rừng (Sổ đỏ..); (2) Khó khăn về đo đếm, nhận biết về diện tích, trữ lượng rừng và các tài liệu về rừng tại cơ quan có trách nhiệm quản lý rừng; (3) Khó khăn về bảo vệ rừng; (4) Khó khăn trong việc xác định cây trồng, giống cây trồng; (5) Khó khăn trong việc tìm nguồn vốn đầu tư phát triển rừng, hoặc cần khai thác sớm trước tuổi để đáp ứng nhu cầu đột xuất của gia đình; (6) Khó khăn trong việc xin phép khai thác sử dụng rừng; (7) Khó khăn về thông tin thị trường, khách hàng, giá cả, hợp đồng, ... trong mua bán gỗ, lâm sản; (8) Khó khăn trong khai thác và vận chuyển gỗ khai thác từ rừng (cả vấn đề đường sá); (9) Khó khăn trong việc thực hiện các quy định về nguồn gốc gỗ hợp pháp...

Trong các đại hội và trong các cuộc họp cuối/hàng đầu năm, các Chi hội, Tổ hội cơ sở lựa chọn và thống nhất các hoạt động cụ thể của mình trong nhiệm kỳ hay trong năm tới. Mỗi khi có vấn đề mới phát sinh, Chi hội, Tổ hội cơ sở cũng có thể thống nhất bổ sung hoạt động mới của chi hội, tổ hội trong một cuộc họp hay sinh hoạt hàng tháng/quý..

3. Với mỗi nội dung hay mỗi nhóm nội dung hoạt động cụ thể, Chi hội, Tổ hội cơ sở có thể phân công một hay một nhóm hội viên chịu trách nhiệm đề xuất các giải pháp và nội dung hoạt động cụ thể với Chi hội, Tổ hội và triển khai các công việc và hoạt động cụ thể.

Các nhóm hoạt động (hay các nhóm chuyên đề) có thể là: (1) Về giống cây trồng; (2) Về tiêu thụ sản phẩm; (3) Về bảo vệ rừng; (4) Về quản lý rừng và về các thủ tục với cơ quan nhà nước..

Các nhóm hoạt động của Chi hội, Tổ hội cơ sở cũng có thể là một nhóm sở thích về một cây con hay một hoạt động sản xuất kinh doanh nào đó..

Người đứng đầu các nhóm cùng sở thích nêu trên (tên hoạt động cụ thể do Chi hội, Tổ hội cơ sở quyết định) có thể là một thành viên trong BCH hoặc là một hội viên có am hiểu về vấn đề đó, có các mối quan hệ và có khả năng, có điều kiện để triển khai các hoạt động cụ thể.

4. Các hoạt động cụ thể của Chi hội, Tổ hội cơ sở và của các nhóm chuyên đề nêu trên có thể là: (1) Chia sẻ kinh nghiệm giải quyết các khó khăn; (2) Tìm hiểu và chia sẻ thông tin (về nguồn giống cây trồng hay thông tin thị trường,...); (3) Tổ chức tham quan học hỏi kinh nghiệm ngay tại Chi hội, Tổ hội cơ sở hay ở địa phương và cơ sở khác; (4) Tổ chức dịch vụ cho hội viên (như trong việc hoàn thiện các thủ tục về quản lý và thủ tục hành chính, về vật tư, giống, vốn và thị trường lâm sản...);...

5. Những Chi hội, Tổ hội cơ sở có điều kiện có thể thành lập các Nhóm, Tổ hay HTX dịch vụ của tổ chức cơ sở hội để làm về những dịch vụ hay hoạt động cụ thể phục vụ cho hội viên.

Các Nhóm, Tổ hay HTX dịch vụ của tổ chức cơ sở hội (nếu có) phải tuân thủ các quy định của pháp luật về các hoạt động dịch vụ và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước tổ chức hội về các hoạt động của mình.

6. Các nhóm chuyên đề, các tổ hay hợp tác xã dịch vụ nói trên cần tạo mối liên hệ và liên kết với các nhóm, tổ, hợp tác xã của các Chi hội, Tổ hội cơ sở khác của Hội Chủ rừng Việt Nam ở địa phương hay trong cả nước; Ban Thường vụ HCRVN sẽ có các hướng dẫn và tạo điều kiện cụ thể cho các mối liên kết này.

## VI. Điều khoản thi hành

Bản Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện có điều gì chưa phù hợp, Ban Thường vụ HCRVN sẽ tập hợp ý kiến, xem xét, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

### Nơi nhận:

- Các đơn vị, tổ chức Hội thuộc HCRVN;
- BCH HCRVN;
- Lưu VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ HCRVN

CHỦ TỊCH

